TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ T.S** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:70/2019/QĐST-HNGĐ	Từ Sơn, ngày 21 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 219/2019/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị H, sinh năm 1996

Bị đơn: Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1993

Cùng HKTT: Khu phố P.L, p. Đ.N thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị H và anh Nguyễn Thành T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Đặng Thị H và anh Nguyễn Thành T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 01 con chung là cháu Nguyễn Trung Q, sinh ngày 13/4/2019 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi

con chung là 5.000.000đ/tháng vào ngày 15 hàng tháng cho đến khi cháu Q tròn 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị H phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số AA/2017/0002317 ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S;
- UBND p Đ.N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trọng T1